|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn | 04/9/2024 | | | |
| Tiết PPCT | 01 | 02 | 01 | 02 |
| Ngày dạy | 09/9/2024 | 16/9/2024 | 07/9/2024 | 14/9/2024 |
| **Lớp/tiết** | 9A/ Tiết 3 | 9A/ Tiết 3 | 9B/ Tiết 2 | 9B/ Tiết 2 |
| **Buổi dạy** | Sáng | Sáng | Sáng | Sáng |

**Tiết 01, 02**

**BÀI 1: THẾ GIỚI KĨ THUẬT SỐ**

Tin học Lớp 9

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- Sự xuất hiện phổ biến của các thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin.

- Khả năng của máy tính ứng dụng của máy tính trong khoa học kĩ thuật và đời sống.

- Tác động của công nghệ thông tin tới xã hội, trong đó có giáo dục.

**2. Về năng lực:**

- Nhận biết được sự có mặt của các thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin ở khắp nơi và nêu được ví dụ minh hoạ.

- Nêu được khả năng của máy tính và chỉ ra được một số ứng dụng thực tế của nó trong khoa học kĩ thuật và đời sống.

- Giải thích được tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội thông qua các ví dụ cụ thể.

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng tình yêu, niềm đam mê tin học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Một số hình ảnh về các thiết bị kĩ thuật số trong những lĩnh vực khác nhau, xuất hiện ở những địa điểm khác nhau và đã trở nên quen thuộc với mọi người

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **Khởi động**

*a) Mục tiêu*: HS ôn lại quy trình xử lí thông tin và tập trung chú ý vào các thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin.

* *Đối với HSKT vận động (Nguyễn Quốc Đạt – 9B): ôn lại quy trình xử lí thông tin và nhận biết các thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin*

b) *Nội dung*: GV giới thiệu lại quy trình xử lí thông tin thông qua hình ảnh và liên hệ cuộc hội thoại trong mục khởi động.

c) *Sản phẩm*: Bộ xử lí không chỉ xuất hiện trong máy tính để bàn hoặc máy tính xách tay mà còn có trong nhiều thiết bị điện tử khác.

d) *Tổ chức thực hiện*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV chiếu hình ảnh quy trình xử lí thông tin đã học ở lớp 6 và yêu cầu HS phân tích.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS quan sát, phân tích quy trình xử lí thông tin. Từ đó GV nhắc lại vai trò của bộ xử lí

**Bước 3: Báo cáo và thảo luận**

- GV cho HS báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả

**Bước 4:** **Kết luận và nhận định**

- GV liên hệ tình huống SGK và dẫn dắt vào bài học

1. **Hình thành kiến thức**

**a. Hoạt động 1. Thế giới kĩ thuật số**

a) *Mục tiêu*: Qua ví dụ cụ thể (ti vi kĩ thuật số), HS nhận ra sự phổ biến của các thiết bị gắn bộ xử lí.

* *Đối với HSKT vận động (Nguyễn Quốc Đạt – 9B): nêu được một số thiết bị có bộ xử lí*

b) *Nội dung*: Tìm hiểu ti vi kĩ thuật số và nêu được một số thiết bị có bộ xử lí

c) *Sản phẩm*: Trả lời ba câu hỏi trong Hoạt động 1. Dựa trên trải nghiệm của mình, học sinh có thể trả lời:

1. Thông tin đầu vào là yêu cầu của người dùng được truyền bằng tín hiệu không dây đến TV.
2. Ti vi thể hiện sự thay đổi ở đầu ra trên màn hình như thay đổi chương trình ti vi hoặc ứng dụng trên đó.
3. Ti vi có thực hiện thao tác xử lí thông tin.

* Một số ví dụ thể hiện được sự xuất hiện của thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin ở nhiều nơi, trong nhiều lĩnh vực, đã trở thành quen thuộc trong mọi hoạt động của cuộc sống.

d) *Tổ chức thực hiện:*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV giới thiệu về quy trình hoạt động của tivi kĩ thuật số và vai trò của bộ xử lí trong tivi kĩ thuật số

- GV chia HS thành 6 nhóm

- GV phát phiếu học tập số 1 yêu cầu HS thảo luận nhóm vận dụng kĩ thuật động não trả lời các câu hỏi ở Hoạt động 1 SGK

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Giáo viên yêu cầu HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 1 *(HS không bị hạn chế đọc nội dung văn bản trong sgk tr 5, tr 6 để trả lời câu hỏi*)

- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (sgk tr 5, tr 6).

**Bước 3: Báo cáo và thảo luận**

- GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.

**Bước 4:** **Kết luận và nhận định**

- GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở sgk trang 6.

- Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu, HS làm bài tập củng cố sgk tr 6. Đáp án: a) bảng điện tử; b) máy chụp cắt lớp; c) robot lắp ráp; d) ô tô lái tự động.

**b. Hoạt động 2: Ứng dụng thực tế của máy tính trong khoa học và đời sống**

a) *Mục tiêu*: Qua những ví dụ cụ thể, HS biết được ứng dụng thực tế của máy tính trong khoa học và đời sống.

* *Đối với HSKT vận động (Nguyễn Quốc Đạt – 9B): biết được ứng dụng thực tế của máy tính trong khoa học và đời sống*

b) *Nội dung*: HS đọc đoạn văn bản sgk tr 6, tr 7 trả lời câu hỏi phần hoạt động 2: Máy tính thật là cần thiết.

c) *Sản phẩm*: Câu hỏi gồm hai ý: 1) khả năng của máy tính; và 2) ví dụ cho thấy sự hỗ trợ đắc lực của máy tính trong cuộc sống. Câu trả lời có thể tìm thấy ở đoạn văn bản trong sgk tr 6, tr 7.

d) *Tổ chức thực hiện:*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV phát phiếu học tập số 2 yêu cầu HS thảo luận nhóm vận dụng kĩ thuật động não trả lời các câu hỏi ở Hoạt động 2 SGK

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 2, sgk tr 6, tr 7.

- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (sgk tr 6, tr 7).

**Bước 3: Báo cáo và thảo luận**

- GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.

**Bước 4:** **Kết luận và nhận định**

- GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở sgk trang 7.

**c. Hoạt động 3: Tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội**

a) *Mục tiêu*: Qua những ví dụ cụ thể, HS biết được tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội.

* *Đối với HSKT vận động (Nguyễn Quốc Đạt – 9B): biết được tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội.*

*b) Nội dung:* Hoạt động 3: Tác động của công nghệ thông tin.

*c) Sản phẩm:* Các ví dụ về tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội.

*d) Tổ chức thực hiện:*

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV phát phiếu học tập số 3 yêu cầu HS thảo luận nhóm vận dụng kĩ thuật động não trả lời các câu hỏi ở Hoạt động 3 SGK

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 3, sgk tr 7, tr 8.

- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (sgk tr 7, tr 8).

**Bước 3: Báo cáo và thảo luận**

- GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.

**Bước 4:** **Kết luận và nhận định**

- GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở sgk trang 8.

- Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu, HS làm bài tập củng cố sgk tr 8.

**3. Luyện tập**

a) *Mục tiêu:* Củng cố kiến thức về thế giới kĩ thuật số.

* *Đối với HSKT vận động (Nguyễn Quốc Đạt – 9B): Củng cố kiến thức về thế giới kĩ thuật số*

b) *Nội dung*: HS làm bài tập củng cố sgk tr 8.

c) *Sản phẩm*:

1. Câu hỏi mở, phụ thuộc vào việc HS sử dụng và chịu tác động của công nghệ ở mức độ nào. Qua đó HS cũng nhận ra sự hiện diện của các thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin trong nhiều hoạt động của đời sống.

2. Câu hỏi mở, gợi cho HS hoạt động tìm tòi, hứng thú với những kiến thức, kĩ năng mới hay thái độ tích cực trong cuộc sống học được trong môi trường số.

- Mọi câu trả lời nghe có lí của HS đều được ghi nhận.

d) *Tổ chức thực hiện*:

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- HS ngồi theo nhóm đôi để thảo luận, trao đổi bài tập củng cố sgk tr 8.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận hoàn thành bài tập củng cố sgk tr 8.

**Bước 3: Báo cáo và thảo luận**

- GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS khi cần thiết.

- HS báo cáo kết quả luyện tập, GV tổ chức đánh giá.

**Bước 4:** **Kết luận và nhận định**

- GV nhận xét, đánh giá

**4. Vận dụng**

a) *Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức để tìm hiểu về thế giới kĩ thuật số.

* *Đối với HSKT vận động (Nguyễn Quốc Đạt – 9B): Vận dụng được kiến thức để tìm hiểu về thế giới kĩ thuật số*

b) *Nội dung*:Bài tập vận dụng trong sgk tr 8.

c) *Sản phẩm*: Bài làm của HS.

d) *Tổ chức thực hiện*:

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV giao bài tập cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp. HS gửi sản phẩm qua hòm thư hoặc không gian lưu trữ trên mạng được GV qui định.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện bài tập ngoài giờ lên lớp và gửi sản phẩm qua hòm thư hoặc không gian lưu trữ trên mạng được GV qui định

**Bước 3: Báo cáo và thảo luận**

- GV tổ chức chia sẻ và đánh giá kết quả làm bài của HS ở thời điểm phù hợp của những tiết học tiếp theo.

**Bước 4:** **Kết luận và nhận định**

- GV nhận xét, đánh giá

**\* Hướng dẫn tự học tại nhà**

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Ghi nhớ các khái niệm trong bài học.

- Làm Bài tập SGK

- Chuẩn bị bài mới: đọc trước nội dung bài 2 Thông tin trong giải quyết vấn đề

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Phiếu học tập  - Hệ thống câu hỏi và bài tập |  |

**V. RÚT KINH NGHIỆM**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

* Hầu hết ti vi được sử dụng hiện nay là ti vi kĩ thuật số (Hình 1.1). Em hãy tìm hiểu và cho biết:

1. Thông tin đầu vào nào được ti vi tiếp nhận từ bộ điều khiển?

2. Ti vi thể hiện sự thay đổi ở đầu ra như thế nào?

3. Ti vi có thực hiện thao tác xử lí thông tin không?

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

* Em hãy nêu một số khả năng của máy tính mà nhờ đó máy tính có thể hỗ trợ con người

một cách đắc lực trong cuộc sống.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**

* Em hãy kể một số ví dụ cho thấy tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội.